

Module 2: Xây dựng lớp quản lý chức năng thêm, sửa, xóa (30 điểm)

Sinh viên thực hiện tạo 3 Class **Member**, **MemberDAO** và **DbHelper** như bên dưới:

1. Class Member:

Lớp dùng để quản lý thông tin Product với cấu trúc gợi ý như bên dưới

Thuộc tính	Username Password Gender DateOfBirth PlaceOfBirth Image AccType	String String Boolean Datetime String String Int
Phương thức	Member	Constructor

2. Class MemberDAO:

Lớp dùng để thao tác với danh sách **Member** theo cấu trúc gợi ý bên dưới

Thuộc tính	Db	SQLiteDatabase
Phương thức	MemberDAO getList changePass insert update delete	Constructor

3. Class DbHelper:

Lớp dùng để ứng dụng thao tác với database

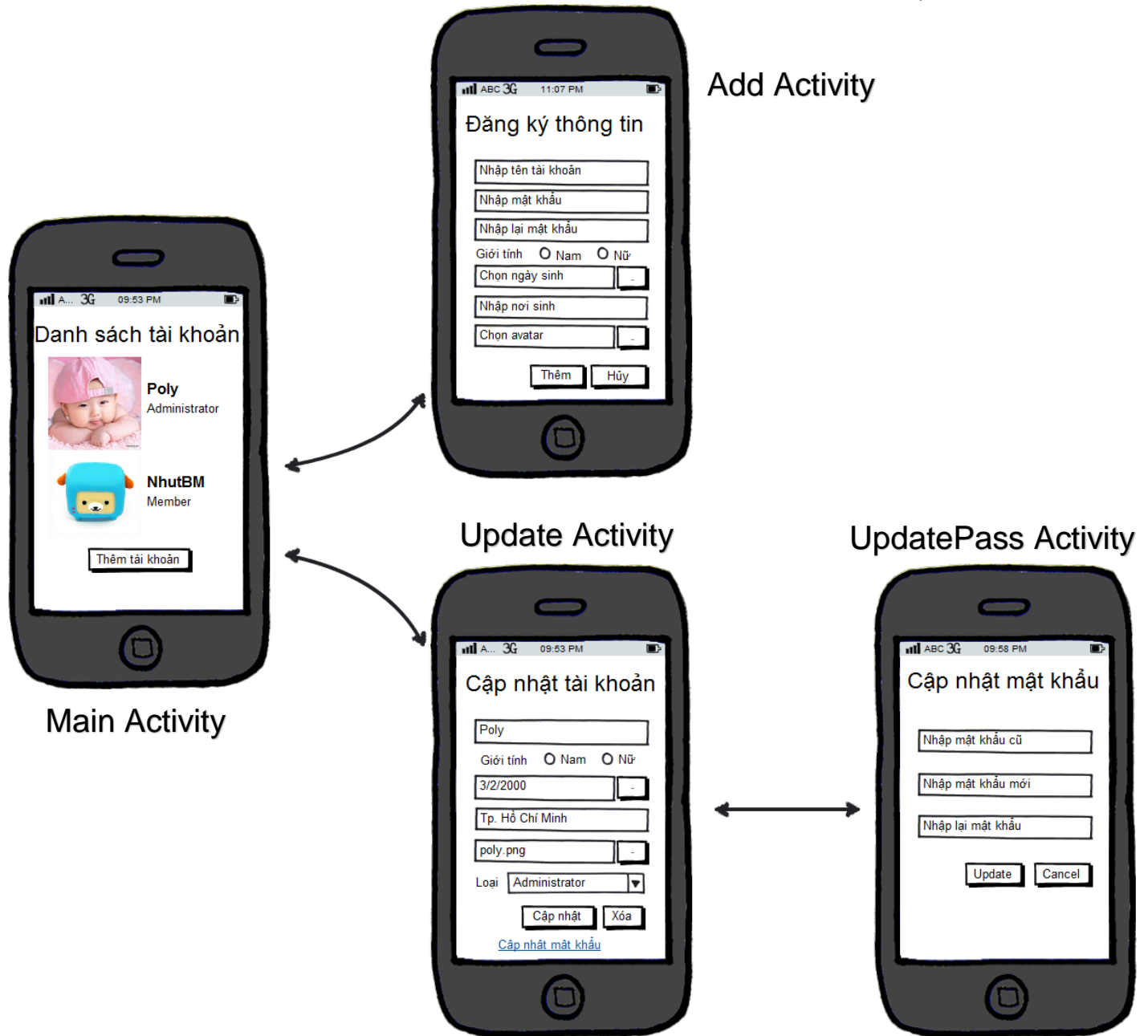
Module 3: Tạo giao diện ứng dụng di động (30 điểm)

Yêu cầu:

- Thiết kế giao diện giống như phát thảo ban đầu
- Sử dụng các thành phần giao diện đúng như chức năng và phù hợp với yêu cầu
- Thực hiện kiểm tra **validation** trên tất cả các form nội dung theo yêu cầu
- Sử dụng **Toast** để hiển thị thông báo trên màn hình
- Dữ liệu chuyển từ **Activity** này sang **Activity** khác thông qua **Bundle**
- Ứng dụng sau khi hoàn thành phải xuất tập tin **.apk** để người dùng cài đặt trên thiết bị thật để kiểm tra

Mô hình hoạt động của ứng dụng:

Ứng dụng cho phép người dùng quản lý thông tin thành viên trên hệ thống như thêm thành viên, cập nhật hay xóa thông tin thành viên.



- Giao diện Main Activity:

Giao diện sử dụng Listview và Adapter hiển thị danh sách tất cả thành viên bao gồm hình ảnh đại diện, tên tài khoản và loại tài khoản của thành viên. Người dùng nhấn nút “Thêm tài khoản” để mở **Add Activity**

Người dùng chọn một tài khoản trên giao diện để hiển thị giao diện **Update Activity** với thông tin tài khoản được chọn

- Giao diện Add Activity:

Giao diện hiển thị **Form** để người dùng nhập thông tin tài khoản, hệ thống sẽ thông báo nếu người dùng nhập không chính xác thông tin như sau:

- + Tên tài khoản từ 6 đến 12 ký tự, không chứa ký tự đặc biệt
- + Mật khẩu từ 6 đến 15 ký tự, mật khẩu và nhập lại mật khẩu phải trùng nhau
- + Giới tính phải chọn Nam hoặc Nữ
- + Ngày sinh không được lớn hơn ngày hiện tại
- + Nơi sinh không được để trống và chứa ký tự đặc biệt
- + Hình ảnh nhập tên hình trong drawable hoặc nhấn nút ... hiển thị danh sách hình trong drawable trên Dialog để chọn lấy tên hình hiển thị trên EditText

Khi thực hiện thêm tài khoản mới thì mặc định loại tài khoản (AccType) là 0 (Member), người dùng có thể thực hiện thay đổi khi chọn Update

- **Giao diện Update Activity:**

Giao diện hiển thị **Form** chứa thông tin của tài khoản đang thao tác, người dùng thực hiện thay đổi để cập nhật thông tin tài khoản. Hệ thống hiển thị thông báo nếu người dùng không chọn chính xác thông tin.

- + Giới tính bắt buộc chọn Nam hoặc Nữ
- + Ngày sinh không lớn hơn ngày hiện tại
- + Nơi sinh không chứa ký tự đặc biệt
- + Hình ảnh nhập tên hình trong drawable hoặc nhấn nút ... hiển thị danh sách hình trong drawable trên Dialog để chọn lấy tên hình hiển thị trên EditText
- + Loại tài khoản người dùng được chọn từ Spinner: Member (0), Administrator (1)

* **Lưu ý:**

- Hệ thống không cho người dùng thay đổi tên tài khoản trong giao diện **Update Activity**
- Sau khi thực hiện cập nhật phải hiển thị thông báo để người dùng biết thành công hay thất bại

- **Giao diện UpdatePass Activity:**

Giao diện hiển thị **Form** để người dùng thay đổi mật khẩu tài khoản

Module 4: Kết nối cơ sở dữ liệu và xử lý chức năng (30 điểm)

Sinh viên thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu và hoàn chỉnh các chức năng của hệ thống

- Thêm người dùng mới vào database
- Cập nhật thông tin người dùng
- Cập nhật thông tin mật khẩu